

BÀI 12: CƠ CHẾ XÁC ĐỊNH GIỚI TÍNH

Môn học: Sinh học, lớp 9

Ngày soạn: 15/10/2023; Tiết (theo PPCT): 12

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I- MỤC TIÊU: Qua bài này, HS cần đạt được:**1. Kiến thức:**

- Mô tả được một số đặc điểm của NST giới tính.
- Trình bày được cơ chế NST xác định giới tính ở người.
- Phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố môi trường trong và môi trường ngoài đến sự phân hoá giới tính.

Mục tiêu bài học đối với HSKT Đinh Hoàng Ngọc (Khuyết tật trí tuệ, nói)*Viết và nắm được một số đặc điểm của NST giới tính và viết được cơ chế NST xác định giới tính ở người.****2. Năng lực:****a. Năng lực chung:** Năng lực tự học, tư duy, làm việc hợp tác, tìm tòi, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ.**b. Năng lực chuyên biệt:** Năng lực quan sát, so sánh, phân tích kênh hình.**3. Các phẩm chất:** Xây dựng ý thức tự giác và thói quen học tập bộ môn.**II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Giáo viên:-** Tranh phóng to: Bộ NST ở người; cơ chế NST xác định giới tính ở người.
- Bảng phụ.**2. Học sinh:** Tìm hiểu và soạn trước bài mới.**III- PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC, KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ****1. Phương pháp dạy học:** Trực quan; Vấn đáp – tìm tòi; Giải quyết vấn đề; Dạy học nhóm.**2. Kỹ thuật dạy học:** Động não,...**3. Kiểm tra – đánh giá:** Dùng lời.**IV- HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC****1. Hoạt động khởi động: (5ph)**

? Nêu kết quả của sự phát sinh giao tử đực và sự phát sinh giao tử cái?

? Giảm phân và thụ tinh có ý nghĩa như thế nào?

? Ở người, vì sao người mẹ sinh ra con có khi là con trai, có khi là con gái? Yếu tố nào quyết định việc sinh con trai hay con gái?

2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.(33ph)***Hoạt động 1:Nhiệm sắc thể giới tính.****Mục tiêu:** Mô tả được một số đặc điểm của NST giới tính.**Mục tiêu đối với em Đinh Hoàng Ngọc: Viết và nắm được một số đặc điểm của NST giới tính.**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
13 phút	- GV yêu cầu HS quan sát H 8.2: hoạt động nhóm và trả lời câu hỏi:	- Các nhóm HS quan sát kĩ hình và nêu được: + Giống 8 NST (1 cặp	I. Nhiệm sắc thể giới tính: - Trong các tế bào lưỡng

<p>? Nêu điểm giống và khác nhau ở bộ NST của ruồi đực và ruồi cái?</p> <p>- GV thông báo: 1 cặp NST khác nhau ở con đực và con cái là cặp NST giới tính.</p> <p>- Cho HS quan sát H 12.1</p> <p>? Cặp NST nào là cặp NST giới tính?</p> <p>? NST giới tính có ở tế bào nào?</p> <p>- GV đưa ra VD: ở người: 44A + XX → Nữ 44A + XY → Nam</p> <p>? So sánh điểm khác nhau giữa NST thường và NST giới tính?</p>	<p>hình hạt, 2 cặp hình chữ V).</p> <p>+ Khác:</p> <p>Con đực: 1 chiếc hình que. 1 chiếc hình móc.</p> <p>Con cái: 1 cặp hình que.</p> <p>- Quan sát kĩ hình 12.1 và nêu được cặp 23 là cặp NST giới tính.</p> <p>- HS trả lời và rút ra kết luận.</p> <p>- HS trao đổi nhóm và nêu được sự khác nhau về hình dạng, số lượng, chức năng.</p>	<p>bội (2n):</p> <p>+ Có các cặp NST thường.</p> <p>+ 1 cặp NST giới tính kí hiệu XX (tương đồng) và XY (không tương đồng).</p> <p>- Ở người và động vật có vú, ruồi giấm XX ở giống cái, XY ở giống đực.</p> <p>- Ở chim, ếch nhái, bò sát, bướm.... XX ở giống đực còn XY ở giống cái.</p> <p>- NST giới tính mang gen quy định tính đực, cái và tính trạng liên quan tới giới tính</p>
---	--	--

***Hoạt động 2: Cơ chế xác định giới tính.**

Mục tiêu: Trình bày được cơ chế xác định NST giới tính ở người.

Mục tiêu đối với em Đình Hoàng Ngọc: Viết được cơ chế NST xác định giới tính ở người.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
11 phút	<p>- Cho HS quan sát H 12.2:</p> <p>- Giới tính được xác định khi nào?</p> <p>- GV: một số loài, (trứng ong không thụ tinh => ong đực, được thụ tinh => ong cái (ong thợ, chúa)</p> <p>? Những hoạt động nào của NST giới tính trong giảm phân và thụ tinh dẫn tới sự hình thành đực cái?</p> <p>- GV đặt câu hỏi, HS thảo luận.</p> <p>? Có mấy loại trứng và tinh trùng được tạo ra qua giảm phân?</p> <p>? Sự thụ tinh giữa trứng và tinh trùng nào tạo</p>	<p>- HS quan sát và trả lời câu hỏi:</p> <p>- Rút ra kết luận.</p> <p>- HS lắng nghe GV giảng.</p> <p>- HS quan sát kĩ H 12.2 và trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- 1 HS trình bày, các HS khác nhận xét, đánh giá.</p> <p>- HS thảo luận nhóm dựa vào H 12.2 để trả lời các câu hỏi.</p> <p>- Đại diện trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- HS tiếp thu kiến thức.</p>	<p>II. Cơ chế xác định giới tính:</p> <p>- Đa số các loài, giới tính được xác định trong thụ tinh.</p> <p>- Sự phân li và tổ hợp cặp NST giới tính trong giảm phân và thụ tinh là cơ chế xác định giới tính ở sinh vật. VD: cơ chế xác định giới tính ở người.</p> <p>- Tỷ lệ nam: nữ xấp xỉ 1:1 do số lượng giao tử (tinh trùng mang X) và giao tử (mang Y) tương đương nhau, quá trình thụ tinh của 2 loại giao tử này với</p>

<p>thành hợp tử phát triển thành con trai, con gái? ? Vì sao tỉ lệ con trai và con gái xấp xỉ 1:1?</p>		<p>trứng X sẽ tạo ra 2 loại tổ hợp XX và XY ngang nhau.</p>
--	--	---

***Hoạt động 3: Các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hoá giới tính.**

Mục tiêu: Phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến sự phân hoá giới tính.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
<p>9 phút</p>	<p>- GV: bên cạnh NST giới tính có các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính. - Yêu cầu HS nghiên cứu SGK. ? <i>Nêu những yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính?</i> ? <i>Sự hiểu biết về cơ chế xác định giới tính và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính có ý nghĩa gì trong sản xuất?</i></p>	<p>- HS nêu được các yếu tố: + Hoocmon... + Nhiệt độ, cường độ chiếu sáng.... - 1 vài HS bổ sung. - HS đưa ra ý kiến, nghe GV giới thiệu thêm.</p>	<p>III. Các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hoá giới tính: + Hoocmôn sinh dục: Rối loạn tiết hoocmon sinh dục sẽ làm biến đổi giới tính tuy nhiên cặp NST giới tính không đổi. VD: SGK. + Nhiệt độ, ánh sáng ... cũng làm biến đổi giới tính. VD: SGK. - Ý nghĩa: giúp con người chủ động điều chỉnh tỉ lệ đực, cái phù hợp với mục đích sản xuất.</p>

3. Hoạt động luyện tập: (3 ph).

- HS đọc kết luận SGK.

- Trả lời câu hỏi:

? *Nêu những điểm khác nhau giữa NST thường và NST giới tính?*

4. Hoạt động vận dụng: (2ph).

? *Tại sao trong cấu trúc dân số, tỉ lệ nam: nữ xấp xỉ 1: 1?*

5. Hoạt động tìm tòi - mở rộng: (2ph)

? *Phép lai phân tích nhằm mục đích gì?*

* Dẫn dò:

- Học bài và làm bài tập 1,2,5 vào vở bài tập.

- Tìm hiểu và soạn trước bài 13: “**Di truyền liên kết**”.

V-RÚT KINH NGHIỆM:

Phê duyệt của nhà trường

Giáo viên giảng dạy

Lê Thị Mận